

Bản án số: **103/2022/HS-ST**
Ngày 10 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phạm Quốc Hưng** và bà **Nguyễn Thị Hảo**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Đặng Quang Quyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: **Trần Ái V** (không có tên gọi khác), sinh ngày 15 tháng 4 năm 1973, tại M, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: phường C, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc L và bà Phạm Thị H; chồng: Đồng M T và 03 (ba) con; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 22/6/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2/Họ và tên: **Phạm Văn M** (không có tên gọi khác), sinh ngày 28 tháng 3 năm 1998, tại Móng Cái, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân C và bà Phạm Thị N; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt quả tang ngày 21/6/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3/Họ và tên: **Đoàn Văn N** (không có tên gọi khác), sinh ngày 09 tháng 10

năm 2002, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi thường trú: xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện tại: phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Q và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt quả tang ngày 21/6/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Phạm Xuân Qu, Nguyễn Văn S, Lê Hùng M.

- *Người chứng kiến:* Đỗ Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 21/6/2022, Phạm Văn M nhận được tin nhắn của một người phụ nữ là H (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhờ mua giúp ma túy loại cần sa và hẹn tối sẽ gọi điện thoại trao đổi cụ thể. Thấy vậy, M nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán cho H kiếm lời nên rủ Đoàn Văn N cùng tham gia mua bán ma túy cần sa, thì N đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 14L1-094.05 đến khu vực cổng khu công nghiệp Hải Yên, thành phố Móng Cái đón M. Lúc này M nhận được cuộc gọi điện thoại của Hương thống nhất mua 02 (hai) túi ma túy cần sa với giá 400.000 đồng và hẹn đến phố Đ ở khu H, phường N, thành phố M để giao dịch. M bảo N chờ đến nơi hẹn, thì thấy H đang đứng cùng anh Hoàng Xuân Qu. Tại đây, anh Qu đưa cho M số tiền 400.000 đồng, M nhận tiền và bảo anh Qu đứng đợi. Sau đó, N gọi điện thoại cho Trần Ái V hỏi mua 03 túi ma túy cần sa. V đồng ý bán và thống nhất giá 100.000 đồng/01 túi ma túy, địa điểm giao dịch tại khu vực gần Trung tâm Thương mại Móng Cái Plaza. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, M và N đi đến điểm hẹn, M đưa cho V số tiền 300.000 đồng và nhận từ V 03 túi ma túy cần sa. Sau khi mua, M cầm 03 túi ma túy và bảo N điều khiển xe mô tô quay lại phố Độc Lập để gặp Quảng, khi M chuẩn bị giao ma túy cho anh Quảng, thì Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái đến kiểm tra. Thấy vậy, M vút 03 túi ma túy xuống đất nhưng bị phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Minh: 03 túi nilon cùng kích thước (7,5x4)cm, đều chứa thực vật khô (kí hiệu M1 đến M3); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung gắn 01 sim và số tiền 200.000 đồng; thu giữ của N 01 cối xay trụ tròn kim loại cao khoảng 3,5 cm và đường kính khoảng 04 cm, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, gắn 01 sim và 01 chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 14L1-094.05.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 22/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Ái V, tiến hành khám xét khẩn cấp quán bán nước của V ở khu 2, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, thu giữ trong xe đựng đồ bán nước của V có 01 túi vải màu đen, bên trong đựng 03 túi nilon cùng kích thước (7x4)cm đều chứa thực vật khô (Kí hiệu M4 đến M6). Ngoài ra còn tạm giữ của V số tiền 300.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn 02 sim.

Tại bản Kết luận giám định số 1057/KLGD ngày 30/6/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật kí hiệu từ M1 đến M6 gửi giám định là ma túy, loại: cần sa; có khối lượng M1: 1,294 gam; M2: 1,271 gam; M3: 1,304 gam; M4: 1,301 gam; M5: 1,278 gam; M6: 1,258 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Ái V, Phạm Văn M và Đoàn Văn N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Trần Ái V khai: nguồn gốc 06 túi ma túy cần sa V bán cho Minh, N và cất giấu tại xe đựng đồ bán nước là do một thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho V ngày 18/6/2022 và đặt vấn đề thuê V bán với giá 100.000 đồng/ 01 túi, tiền bán ma túy sẽ chia đôi.

Người làm chứng: anh Hoàng Xuân Qu có lời khai thể hiện phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm anh Quảng đã mua ma túy cần sa của M và N thông qua việc nhờ người phụ nữ tên H. Đồng thời, anh Qu chứng kiến việc Công an thu giữ vật chứng của M và Nam, anh Quảng không bị thu giữ vật chứng gì.

Các anh Nguyễn Văn S, Lê Mạnh H có lời khai thể hiện: chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 14L1-094.05 là tài sản của anh H, anh H đã bán cho anh S rồi anh S đã bán lại cho người thanh niên tên N với giá 13.000.000 đồng thực hiện giao dịch bằng giấy viết tay.

Người chứng kiến: anh Đỗ Văn H có lời khai thể hiện phù hợp lời khai của các bị cáo Phạm Văn M, Đoàn Văn N và anh Hoàng Xuân Qu về thời gian, không gian, địa điểm cũng như việc anh chứng kiến kiểm tra, thu giữ vật chứng của M và N.

Tại cáo trạng số 101/CT-VKS-MC, ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố các bị cáo Trần Ái V, Phạm Văn M và Đoàn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: bị cáo Trần Ái V từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/6/2022.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: bị cáo Phạm Văn M từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/6/2022.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: bị cáo Đoàn Văn N từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/6/2022.

*) Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*) Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+) 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, không rách nát. Mặt trước túi ghi “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 1057/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1057, ngày 30 tháng 6 năm 2022”.

- Tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước:

+) 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại của Phạm Văn M); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng, bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại của Đoàn Văn N); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại của Trần Ái V); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn biển số 14L1-094.05, xe đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị hư hỏng (thu giữ của Đoàn Văn N);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu của Phạm Văn M và 300.000 đồng thu của Trần Ái V;

- Trả cho Phạm Văn M số tiền 100.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cối xay bằng kim loại, hình trụ tròn; 01 túi vải màu đen.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: các bị cáo Trần Ái V, Phạm Văn M, Đoàn Văn N đều thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: đánh giá nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường trên cơ sở kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, tại khu 2, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, Trần Ái V có hành vi bán 03 (ba) túi ma túy loại cần sa có khối lượng 3,869 (ba phẩy tám sáu chín) gam, với giá 300.000 đồng cho Phạm Văn M và Đoàn Văn N. Sau khi mua được ma túy, các bị cáo M và N đem 03 (ba) túi ma túy đến khu Hồng Hà, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái bán cho Hoàng Xuân Quảng 02 (hai) túi ma túy cần sa với giá 400.000 đồng và cất giấu 01 (một) túi ma túy cần sa nhằm bán cho người khác, thì bị bắt giữ.

Ngoài ra, Trần Ái V còn cất giấu trái phép 3,837 (ba phẩy tám ba bảy) gam cần sa nhằm bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy bị cáo V bán và cất giấu để bán là 7,706 (bảy phẩy bảy không sáu) gam cần sa.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Ái V, Phạm Văn M và Đoàn Văn N đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, các chứng cứ buộc tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng nên quan điểm truy tố và luận tội của đại

diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật các bị cáo đã thực hiện hành vi pháp luật không cho phép, vì vụ lợi đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thể hiện cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: mặc dù vụ án có 03 (ba) bị cáo nhưng bị cáo V thực hiện hành vi độc lập với các bị cáo N và Minh. Đối với bị cáo M mặc dù đã khởi xướng rủ bị cáo N tham gia và N đã đồng ý nhưng hai bị cáo không phân công vai trò, sau đó N đã tích cực thực hiện, sử dụng phương tiện thuộc sở hữu cá nhân của mình đưa M đi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy đồng thời tích cực liên lạc với bị cáo V để thỏa thuận mua bán trái phép chất ma túy, do đó các bị cáo M và N chịu trách nhiệm hình sự tương xứng đối với hành vi mà mỗi bị cáo đã vi phạm với vai trò ngang nhau.

[5]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo V có bố đẻ ông Trần Ngọc Lương là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, gia đình thực hiện việc thờ cúng liệt sỹ đã được địa phương xác nhận nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật của Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy họ là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái tổng số 6,86 gam ma túy loại cần sa cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu trong niêm phong số 1057/KL-KTHS theo đúng quy định của pháp luật đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) chiếc cối thu giữ của Nam, 01 (một) túi vải màu đen thu giữ của V là vật dụng không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại của Phạm Văn M); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng, bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại của Đoàn Văn N); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng (điện thoại của Trần Ái V); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn biển số 14L1-094.05, xe đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị han gỉ (thu giữ của Đoàn Văn N) đều sử dụng vào việc liên lạc với nhau trao đổi mua bán trái phép chất ma túy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo V và 100.000 đồng (trong số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Minh) là tiền bán ma túy mà có nên căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước, còn số tiền 100.000 đồng thu giữ của M là tài sản riêng của M cần trả lại Minh.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Trần Ái V, Phạm Văn M và Đoàn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí.

[9]. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án có người thanh niên thuê Trần Ái V bán ma túy và người phụ nữ tên Hương là người liên hệ giúp Hoàng Xuân Quảng mua ma túy của Phạm Văn M, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Hoàng Xuân Quảng có hành vi mua trái phép 02 (hai) túi ma túy cần sa mục đích để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy cần sa chưa đến mức để xử lý hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: các bị cáo **Trần Ái V, Phạm Văn M và Đoàn Văn N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Ái V 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn M 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2022.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Văn N 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2022.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, không rách nát. Mặt trước phong bì ghi “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 1057/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1057, ngày 30 tháng 6 năm 2022, vụ Phạm Văn M, Đoàn Văn N, Hoàng Xuân Qu”.

- 01 (một) chiếc cối xay bằng kim loại, hình trụ tròn; 01 (một) túi vải màu đen;

2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thu của Phạm Văn M và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thu của Trần Ái V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (điện thoại của

Phạm Văn M); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng, bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (điện thoại của Đoàn Văn N); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (điện thoại của Trần Ái V); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn biển số 14L1-094.05, xe đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị han gỉ (thu giữ của Đoàn Văn N);

3. Trả lại Phạm Văn M số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng);

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02/2023/THA, ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Ái V, Phạm Văn M và Đoàn Văn N, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Cơ quan Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Thị Thu Hà